

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN XUÂN TRƯỜNG  
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 37/2019/HS - ST  
Ngày: 22 - 5 - 2019

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG, TỈNH NAM ĐỊNH

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Ngọc Long.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Vũ Xuân Thùy;

Ông Phạm Thế Quang.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Tùng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường tham gia phiên tòa:** Bà Mai Thị Thủy – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 5 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2019/TLST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 35/2019/QĐXXST - HS ngày 10 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo.

1. **Nguyễn Văn G**, sinh ngày 22/09/1969 tại xã Xuân T, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N (đã chết) và bà Vũ Thị ; có vợ là Trịnh Thị T, sinh năm 1972 và có 02 con, con lớn sinh năm 1992; con nhỏ sinh năm 1999; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/4/2018 bị Công an xã X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức xử phạt: Phạt tiền 1.500.000đ.

Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 01/02/2019 đến ngày 04/02/2019 áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

2. **Phạm Văn Th** sinh năm 1974 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thiện Đ và bà Nguyễn Thị N; có vợ là Phạm Thị D, sinh năm 1982 và 02 con, con lớn sinh năm 2003; con nhỏ sinh năm 2009; tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 20/4/2018 bị Công an xã X xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Đánh bạc”, hình thức xử phạt: Phạt tiền 1.500.000đ.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 01/3/2019 đến ngày 29/03/2019 thay thế bằng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “có mặt”.

- *Người làm chứng:*

Ông Nguyễn Văn D, sinh năm 1962, nơi cư trú: Xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; “vắng mặt”.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 01/02/2019, Phạm Văn Th, sinh năm 1974 cùng Phạm Đức T, Đặng Minh Q, đều sinh năm 1978 đến nhà Nguyễn Văn G ở cùng xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định chơi. Tại đây, T, Q, G cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền trong đó có Phạm Văn Th và Nguyễn Văn G đều đã xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc ngày 15/4/2018 tại nhà G Cả nhóm xuống dưới bếp nhà G ngồi thành vòng tròn trên chiếu đã trải sẵn dưới sàn, G lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn ở góc bếp bỏ ra chiếu rồi cả bọn thống nhất hình thức đánh phỏm. Cách thức chơi như sau: Mỗi người chơi được chia 09 quân bài, riêng người chia bài được chia 10 quân, còn lại để vào gà giữa. Nếu bài có ba quân khác chất nhưng cùng số hoặc khác số nhưng cùng chất liên tiếp nhau gọi là phỏm. Kết thúc ván những người chơi hạ xuống và tính tổng số điểm, số bài lẻ, ai có số điểm thấp nhất là được nhất. Người được bài nhất mỗi ván thì được ăn tổng số tiền như sau: Người về nhì, ba, tư phải bỏ ra số tiền tương ứng là 10.000đ, 20.000đ và 30.000đ, nếu người nào bị cháy (bài không có phỏm nào) thì phải bỏ ra 50.000đ/ván. Cả nhóm chơi đến 14 giờ 30 phút cùng ngày thì Phạm Văn Th không chơi nữa ra về. Một lát sau có Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1989, ở xóm 11, cùng xã đến tiếp tục cùng G, Q, Phạm Đức T chơi phỏm. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1979 ở xóm 10 và Vũ Viết H, sinh năm 1983, ở xóm 8, cùng xã đến tham gia chơi. Cả nhóm chuyển sang hình thức chơi đánh liêng, lần lượt theo tay phải đến lượt ai thì đặt vào giữa 100.000đ/1ván gọi là tiền sắn. Người có bài cao nhất thì được thắng và được ăn toàn bộ tiền sắn của những người còn lại và tiền tố. Bài cao nhất là sấp (tức là 3 quân giống nhau) sau đó đến liêng, ảnh thì tính từ A, 2, 3, 4..9 tương đương là 1 đến 9 điểm, 10, J, Q, K tương đương là 0 điểm, ai có số điểm cao hơn thì thắng, tố cao nhất là 100.000đ/1ván, thấp nhất là 10.000đ/1 ván. Cả nhóm cùng nhau đánh bạc đến 18 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an huyện X phát hiện bắt quả tang hành vi đánh bạc ăn tiền của các đối tượng, thu giữ tổng số tiền trên chiếu bạc là 3.510.000đ, trong đó: Thu của G 1.580.000đ, thu của Q 320.000đ, thu của Phạm Đức T 750.000đ, thu của Nguyễn Hồng T 180.000đ, thu của Vũ Viết H 680.000đ và thu của T 100.000đ cùng bộ bài tú lơ khơ 52 quân.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Văn Gi, Đặng Minh Q, Phạm Đức T, Nguyễn

Hồng T, Nguyễn Ngọc T và Vũ Việt H đã khai nhận hành vi cùng nhau đánh bạc như đã nêu trên. Riêng đối với Phạm Văn Th lúc đầu phủ nhận hoàn toàn, không đến nhà G cũng như không tham gia đánh bạc ăn tiền với Nguyễn Văn G, Đặng Minh Q, Phạm Đức T. Cơ quan CSĐT Công an huyện X đã thu thập tài liệu, chứng cứ khởi tố bị can, bắt tạm giam đối với Phạm Văn T. Sau khi bị bắt, T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của bản thân như đã nêu trên.

Số tiền các đối tượng dùng đánh bạc cụ thể như sau:

- Nguyễn Văn G sử dụng số tiền 1.100.000đ để đánh bạc khi bị bắt thu giữ 1.580.000đ, đang thắng 480.000đ.
- Phạm Văn T sử dụng số tiền 200.000đ để đánh bạc, khi ra về bị thua 100.000đ nhưng xác định nếu tiếp tục ở lại sẽ đánh hết số tiền 200.000đ.
- Đặng Minh Q, sử dụng số tiền 400.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 320.000đ, đang thua 80.000đ.
- Nguyễn Hồng T sử dụng số tiền 900.000đ, khi bị bắt thu giữ 180.000đ, đang thua 720.000đ.
- Phạm Đức Th sử dụng số tiền 700.000đ, khi bị bắt thu giữ 750.000đ, đang thắng 50.000đ.
- Vũ Việt H sử dụng số tiền 210.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thu giữ 680.000đ, đang thắng 470.000đ.
- Nguyễn Ngọc Th sử dụng số tiền 100.000đ để đánh bạc, khi bị bắt thua hết.

Quá trình điều tra các bị cáo đã khai nhận hành vi đánh bạc, thừa nhận tính đúng đắn, khách quan của các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Bản cáo trạng số 27/CT - VKSXT ngày 02/5/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố các bị cáo Nguyễn Văn G và Phạm Văn Th về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá hành vi phạm tội, cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ vào khoản 1, Điều 321, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Giáo, Phạm Văn Thiện phạm tội “Đánh bạc”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn G từ 24 đến 27 tháng cải tạo không giam giữ và được khấu trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giữ.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th từ 18 đến 24 tháng cải tạo không giam giữ và được khấu trừ vào thời gian bị cáo đã bị tạm giam. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo đều khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự: Xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không tranh luận gì, trong lời nói sau cùng các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện X, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện X, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện điều tuân thủ đúng trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật tố tụng. Quá trình điều tra, các bị cáo không khiếu nại gì về các hành vi, quyết định tố tụng, tại phiên tòa các bị cáo cũng không có khiếu nại gì. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Về việc kết tội: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại biên bản bắt người phạm tội quả tang và những lời khai khác của các bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Chiều ngày 01/02/2019, tại xóm 11, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn G, Phạm Văn Th, đều đã có tiền sự về hành vi đánh bạc chưa được xóa án tích lại tiếp tục có hành vi cùng 04 đối tượng khác rủ nhau đánh bạc trái phép được thua bằng tiền với tổng số tiền sử dụng 3.510.000đ (Ba triệu năm trăm mười ngàn đồng) thì bị Công an huyện X phát hiện bắt quả tang. Vì vậy, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành và phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện X truy tố các bị cáo theo tội danh, điều luật như trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Hành vi đánh bạc ăn tiền của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an, gây bất bình cho quần chúng nhân dân. Các bị cáo là những người có năng lực hành vi nhận thức được việc mình làm, nguy hiểm hơn tệ nạn cờ bạc đang là vấn đề nhức nhối của toàn xã hội, bao gia đình tan nát cửa nhà, vợ chồng ly hôn, đánh chém, giết nhau cũng chỉ vì cờ bạc. Bản thân bị cáo Giáo, bị cáo Thiện đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng không lấy đó để làm bài học cho bản thân, coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý các bị cáo theo quy định của pháp luật thì mới có tác dụng đấu tranh và phòng ngừa chung.

[4] Vai trò của các bị cáo trong vụ án: Các bị cáo cùng rủ nhau đánh bạc ăn tiền, đây là vụ án đồng phạm giản đơn theo quy định tại Điều 17 của Bộ luật Hình sự. Tuy nhiên trong vụ án này bị cáo G phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo Th, bị cáo dùng số tiền đánh bạc nhiều hơn bị cáo Th, hơn nữa bị cáo để các đối tượng chơi đánh bạc ngay tại nhà mình.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo G có bố được tặng thưởng Huy chương kháng chiến; bị cáo Th có bố được tặng Huân chương kháng chiến chống Mỹ cứu nước nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp. Tuy nhiên đối chiếu với hành vi phạm tội của các bị cáo HĐXX xét thấy cần phải áp dụng mức hình phạt cải tạo không giam giữ cao hơn mức của Viện kiểm sát đề nghị thì mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội. Các bị cáo đã bị tạm giữ, tạm giam, thời gian tạm giữ, tạm giam được khấu trừ vào thời gian cải tạo không giam giữ, cứ một ngày tạm giữ, tạm giam được tính bằng 3 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình các bị cáo khó khăn nên HĐXX không phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân các bị cáo dùng để chơi là công cụ, phương tiện phạm tội, không có giá trị sử dụng nên tịch thu cho tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.510.000đ đã thu giữ của các bị cáo, xét số tiền của các bị cáo dùng chơi đánh bạc là khoản tiền bất chính nên cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo Th dùng số tiền 200.000đ để đánh bạc, bị cáo chơi thua 100.000đ, khi bị cáo không chơi nữa còn lại 100.000đ, xét số tiền Th dùng đánh bạc nên cần truy thu số tiền này.

[9] Đối với Đặng Minh Q, Phạm Đức Th, Nguyễn Hồng Th và Vũ Viết H đều chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh, số tiền đánh bạc chưa đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện X ra Quyết định xử phạt hành chính đối với những người này là đúng quy định.

[10] Đối với chị Trịnh Thị Th là vợ Nguyễn Văn G thấy các đối tượng ngồi ở dưới bếp chơi bài, mặc dù không biết các đối tượng đánh bạc có ăn tiền hay không nên Cơ quan CSĐT Công an huyện X nhắc nhở rút kinh nghiệm đối với chị Th là phù hợp.

[11] Về án phí: Các bị cáo: Nguyễn Văn G, Phạm Văn Th bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 và Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Nguyễn Văn G, Phạm Văn Th.

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn G, Phạm Văn Th phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Giáo 30 (ba mươi) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian 4 ngày đã bị tạm giữ (từ ngày 01/02/2019 đến ngày 04/02/2019) bằng 12 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 29 tháng 18 ngày cải tạo không giam giữ.

Xử phạt bị cáo Phạm Văn Th 27 (hai mươi bảy) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian 29 ngày đã bị tạm giam (từ ngày 01/3/2019 đến ngày 29/3/2019) bằng 87 ngày cải tạo không giam giữ, bị cáo còn phải chấp hành 24 tháng 03 ngày cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập cho các bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã nơi các bị cáo cư trú nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao các bị cáo Nguyễn Văn G, Phạm Văn Th cho Ủy ban nhân dân xã Xuân Th, huyện X, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục. Gia đình người bị kết án có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú của người bị kết án trong việc giám sát, giáo dục người đó.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm b, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu số tiền 3.510.000đ của các bị cáo do phạm tội sung vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu số tiền 100.000đ của bị cáo Nguyễn Văn Th sung ngân sách Nhà nước.

Tịch thu cho tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ.

Những vật chứng trên được miêu tả cụ thể theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 44/CCTHA và biên lai thu tiền số AA/2012/06301 lập cùng ngày 08/5/2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện X và Chi cục Thi hành án dân sự huyện X.

3. Án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn G; Phạm Văn Th mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo Nguyễn Văn G; Phạm Văn Th có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì các bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

**Nơi nhận:**

- VKSND huyện X;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Công an huyện X;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- TAND tỉnh Nam Định;
- Chi cục THADS huyện X;
- UBND xã X;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA  
(đã ký)**

**Phạm Ngọc Long**











